

Đơn vị ký phát: Ủy ban Lao động – Viện Hành chính

Mã số hồ sơ: Công hàm số 0970018907 / Lao Chức Quản TỰ

Ngày ký phát: Ngày 08 tháng 09 năm 2008

Yếu chỉ: Căn cứ theo Điều 43 Biện pháp quản lý và cho phép Chủ thuê thuê người nước ngoài và Điều 57, 67, 72 Luật Dịch vụ Việc làm, Bảng tính chi phí tiền lương thu nhập của khán hộ công và chi phí phải thanh toán khác kèm theo sau Đơn cam kết chi phí làm việc khi nhập cảnh và tiền lương của người nước ngoài không phải văn bản kèm theo Đơn cam kết tiền lương, cũng không phải văn bản phải nộp khi Chủ thuê thực hiện khai báo nhập cảnh.

Nội dung toàn văn: I. Theo Điều 43 Biện pháp quản lý và cho phép Chủ thuê thuê người nước ngoài (dưới đây gọi tắt là Biện pháp này) quy định tóm tắt: Chủ thuê thanh toán tiền lương cho người nước ngoài theo Hợp đồng lao động, thì phải đính kèm Bảng danh mục tiền lương bằng chữ tiếng Trung và tiếng mẹ đẻ của người nước ngoài đó, giao cho người nước ngoài đó cất giữ, và tự lưu 01 bản, đồng thời trên Bảng này phải ghi rõ tiền lương lĩnh nhận thực tế, hạng mục tính tiền lương, tổng số tiền lương, phương thức thanh toán tiền lương, phí bảo hiểm Y tế toàn dân, phí bảo hiểm lao động, thuế thu nhập hoặc các hạng mục và số tiền phí ăn ở do người nước ngoài phải gánh vác; ngoài ra, tiền lương của người nước ngoài ngoài các hạng mục và số tiền mà họ phải gánh vác ra, Chủ thuê phải thanh toán toàn bộ trực tiếp bằng tiền mặt, nhưng trường hợp thanh toán bằng phương thức khác, thì phải cung cấp văn bản chứng nhận có liên quan, giao cho người nước ngoài cất giữ, và tự lưu 01 bản; trường hợp Chủ thuê không thanh toán toàn bộ tiền lương, thì Cơ quan có thẩm quyền có thể lệnh cho Chủ thuê phải thanh toán trong thời gian nhất định. Lại nữa, theo Công hàm số 0970504938 / Lao Chức Quản TỰ ngày 07 tháng 03 năm 2008 của Ủy ban chúng tôi giải thích tóm lược: “...III. Ủy ban chúng tôi đã thông báo bổ sung quy định về Lệnh số 0970504555 / Lao Chức Quản TỰ ngày 04 tháng 03 năm 2008, đối với quy định tại mục 4 Điều 43 Biện pháp này, ‘hạng mục và số tiền mà người nước ngoài phải gánh vác’, ngoài phí mục 1 Điều 43 Biện bảo hiểm Y tế toàn dân, phí bảo hiểm lao động, thuế thu nhập, phí ăn ở ra, còn bao gồm tiền phúc lợi ngành nghề, số tiền khấu trừ theo Lệnh khấu trừ của Tòa án hoặc Cơ quan thực hiện hành chính, hoặc hạng mục và số tiền phải khấu trừ trực tiếp từ tiền lương theo quy định khác của pháp luật, đã có quy định rõ loại trừ quy định tại phần "nhưng" mục 2 Điều 22 Luật Cơ bản Lao động, thì Chủ thuê có thể khấu trừ tiền lương của người nước ngoài theo thỏa thuận giữa hai bên Chủ thuê và người lao động.”

II. Bảng tính chi phí tiền lương thu nhập của khán hộ công và chi phí phải thanh toán khác (dưới đây gọi tắt là Bảng tính toán) kèm theo sau “Đơn cam kết chi phí làm việc khi nhập cảnh và tiền lương của người nước ngoài” (dưới đây gọi tắt là Đơn cam kết tiền lương) không phải văn bản kèm theo Đơn cam kết tiền lương, cũng không phải văn bản phải nộp khi Chủ thuê thực hiện khai báo nhập cảnh, mà chi phí người nước ngoài phải trả được liệt kê tại Bảng tính toán bao gồm các hạng mục khấu trừ chưa được liệt kê tại quy định của mục 1 Điều 43 Luật này, như phí dịch vụ tại Đài Loan, phí quản lý trả góp cho ngân hàng, khoản vay ngân hàng và tiền đảm bảo. Tuy nhiên, mục 4 Điều 43 Biện pháp này đã quy định khi Chủ thuê thanh toán tiền lương, chỉ được khấu trừ trước "các hạng mục và số tiền mà người nước ngoài phải gánh vác", tức đã quy định rõ loại trừ Chủ thuê có thể khấu trừ tiền lương của người nước theo thỏa thuận giữa hai bên Chủ thuê và người lao động, do đó Chủ thuê vẫn không được khấu trừ thay và chuyển khoản thay các chi phí nêu trên khi đã khai báo voided Cơ quan có thẩm quyền tại địa phương bằng Bảng tính toán này. Nếu vi phạm, ngoài việc có thể xử phạt tiền hành chính 60 nghìn Đài tệ trở lên đến 300 nghìn Đài tệ trở xuống theo quy định tại khoản 9 Điều 57, mục 1 Điều 67 và khoản 2 Điều 72 Luật Dịch vụ Việc làm ra, thì Ủy ban chúng tôi sẽ hủy một phần hoặc toàn bộ Giấy phép tuyển dụng và Giấy phép thuê làm của Chủ thuê đó.

III. Khi Cơ quan có thẩm quyền tại địa phương thụ lý khai báo nhập cảnh của Chủ thuê, Đơn cam kết tiền lương được Bộ phận có thẩm quyền tại nước ngoài nghiệm chứng do Chủ thuê đính kèm, hạng mục một phần chi phí mà người nước ngoài phải thanh toán được liệt kê tại "Bảng tính toán" đính kèm sau tuy không khớp với hạng mục được quy định tại mục 4 Điều 43 Biện pháp này, song không mâu thuẫn với nội dung của Đơn cam kết tiền lương, và Chủ thuê sau đó cũng không khấu trừ thay và chuyển khoản thay trực tiếp các chi phí của hạng mục đó, mà thanh toán toàn bộ tiền lương cho người nước ngoài, thì không vi phạm quy định Điều 43 Biện pháp này, do đó Cơ quan có thẩm quyền tại địa phương vẫn phải thực hiện thụ lý khai báo nhập cảnh của Chủ thuê, không cần tiếp tục thông báo cải thiện theo thời hạn.